

Số: 184/BC-VHXXH

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 15 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2026

Thực hiện Công văn số 1370/UBND-TTPVHCC ngày 01/7/2026 của UBND xã Nguyễn Lương Bằng về việc đôn đốc (lần 2) rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên địa bàn xã năm 2026.

Phòng Văn hóa - Xã Hội báo cáo kết quả rà soát, đề xuất đơn giản hoá TTHC năm 2026 cụ thể gửi kèm (*Biểu mẫu 02/RS-KSTT*)

1. Thủ tục hoặc nhóm thủ tục: Thăm viếng mộ liệt sĩ

1.1. Nội dung đơn giản hóa (nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC)

- Nhằm giảm thành phần hồ sơ giấy tờ phải nộp, hạn chế yêu cầu thông tin trùng lặp đã có trong cơ sở dữ liệu; tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và rút ngắn thời gian thời gian xử lý, giảm áp lực cho bộ phận tiếp nhận hồ sơ.

- Thống nhất cách thực hiện và phù hợp với chủ trương cải cách, đơn giản hóa TTHC, tăng tính công khai, minh bạch, đồng thời nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục tại Ủy ban nhân dân xã.

1.2. Kiến nghị thực thi (nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ)

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 0 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 0 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0 %.

Phụ lục 2
BIỂU MẪU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Biểu mẫu 02/RS-KSTT)

I. THÔNG TIN CHUNG	
1. Tên TTHC (+ Mã số hồ sơ trên CSDLQG về TTHC)	<i>Thăm viếng mộ liệt sĩ</i>
2. Lĩnh vực	<i>Người có công</i>
3. Văn bản quy định về TTHC	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21-02-2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
4. Cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát	- Phòng Văn hóa – Xã hội xã Nguyễn Lương Bằng
II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Mục tiêu cụ thể của TTHC là gì?	a) Đối với quản lý nhà nước: Mục tiêu a.1: Giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ và thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ Mục tiêu a.n: b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức: Mục tiêu b.1: Mục tiêu b.n:
2. Trong quá trình thực hiện mục tiêu của TTHC có sự thay đổi hoặc không được	a) Có thay đổi hay không? - Mục tiêu a. 1: Có ☒ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu a.n: Có ☒ Không ☐

đáp ứng?	Lý do: - Mục tiêu b.1: Có ☒ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.n: Có ☐ Không ☐ Lý do: b) Có được đáp ứng hay không? - Mục tiêu a.1: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu a.n: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.1: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.n: Có ☐ Không ☐ Lý do:
3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?	a) Duy trì TTHC: ☐ Lý do: Thủ tục thiết thực gắn liền với cuộc sống b) Bãi bỏ TTHC: ☐ Lý do: c) Thay thế TTHC: ☐ Lý do: d) Sửa đổi, bổ sung TTHC: ☐ Lý do: e) Áp dụng biện pháp khác (không phải TTHC): ☐ Lý do:
4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến sự	Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ,

thay đổi đối với các TTHC khác có liên quan?	- Đối với TTHC 1:
	
	(i) Nội dung thay đổi:
	
	(ii) Lý do:
	
	- Đối với TTHC n:
	
	(i) Nội dung thay đổi:
	
	(ii) Lý do:
	

III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC

1. Tên thủ tục hành chính

Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không?	Có ☐ x Không ☐
	(i) Lý do:
	
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
	

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có ☐ x Không ☐
	(i) Lý do:
	
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
	
	
b) Có được quy định cụ thể các bước, nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?	Có ☐ x Không ☐
	(i) Lý do:
	
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
	
	...

3. Cách thức thực hiện

Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☐ x Không ☐
	(i) Lý do:
	
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
	

	
4. Hồ sơ	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết thủ tục hành chính; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
5. Thời hạn giải quyết	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: 25 ngày làm việc (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có ☐ Không ☐ X (i) Lý do: Thời gian phải niêm yết (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
6. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: - Ủy ban nhân dân cấp xã. (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):

	
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
7. Đối tượng thực hiện	
a) Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: Tổ chức (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
b) Có thể mở rộng/thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác không?	- Phí: Có ☐ Không ☒ - Lệ phí: Có ☐ Không ☒ - Chi phí khác: Có ☐ Không ☒
b) Quy định về phí và mức phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về phí: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức phí: Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định về lệ phí và mức lệ	- Về phí: Có ☐ Không ☒ (i) Lý do:

phí có hợp lý, hợp pháp không?	 (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức phí: Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	- Về chi phí khác: Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức chi phí khác: Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
9. Mẫu đơn, tờ khai	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Mẫu đơn, tờ khai 1:	
.....	
a) Nội dung thông tin	- Nội dung 1:

	... Cần thiết: Có ☐x Không ☐; Hợp lý: Có ☐x Không ☐; Hợp pháp: Có ☐x Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Nội dung n: Cần thiết: Có ☐x Không ☐; Hợp lý: Có ☐x Không ☐; Hợp pháp: Có ☐x Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	Cần thiết: Có ☐ Không ☐; Hợp lý: Có ☐ Không ☐; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ: (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý:
c) Ngôn ngữ	Cần thiết: Có ☐ Không ☐; Hợp lý: Có ☐x Không ☐; Hợp pháp: Có ☐x Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ: (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý:
Mẫu đơn, tờ khai n: 	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐x Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý:

	
Yêu cầu, điều kiện 1:	Có hợp lý, hợp pháp không? Có ☐ x Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Yêu cầu, điều kiện n:	Có hợp lý, hợp pháp không? Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
11. Kết quả thực hiện	
a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?	Có ☐ x Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có ☐ x Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ x Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)	
a) Luật ☐	
b) Pháp lệnh ☐	
c) Nghị định ☐	

d) Quyết định của TTCP ☐	
đ) Thông tư/ Thông tư liên tịch ☐	
e) Quyết định của Bộ trưởng ☐	
g) Văn bản khác ☐	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Trần Thị Châm Điện thoại cố định:; Di động: 0986.270.015 ; Email:trancham020287@gmail.com	

Phòng Văn hóa - Xã Hội báo cáo kết quả rà soát, đề xuất đơn giản hoá TTHC năm 2026 đề nghị UBND xã Nguyễn Lương Bằng tổng hợp theo quy định./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - Chủ tịch, các PCT UBND xã;
 - Trung tâm Phục vụ HCC xã;
 - Cổng thông tin điện tử xã;
 - Lưu: VT, VHXH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Vũ Thúy Lan